

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 21/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 21/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP 25/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Ủy ban nhân dân huyện sơn Dương xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 21/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP 25/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

2. Các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn và các Hợp tác xã trên địa bàn huyện tập trung triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 21/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP 25/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, xác định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan

trọng, thường xuyên trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời thường xuyên phối hợp thực hiện việc kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết để kịp thời chấn chỉnh, bồi khuyết những bất cập, thiếu sót và kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình hay; tập thể, cá nhân tiêu biểu; cách làm sáng tạo, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ

1. Giai đoạn 2021-2025

- Thành lập mới trên 20 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 90 hợp tác xã.
- Thu nhập bình quân của người lao động trong hợp tác xã, tổ hợp tác đạt trên 70 triệu đồng/năm.

2. Giai đoạn 2025-2030

- Thành lập mới trên 30 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 120 hợp tác xã.
- Thu nhập bình quân người lao động trong hợp tác xã, tổ hợp tác trên 100 triệu đồng/năm.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã

Các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, Luật Hợp tác xã năm 2012, Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 21/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức về bản chất, vị trí và vai trò của kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân.

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các phòng ban liên quan và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin pháp luật và xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý về kinh tế tập thể, hợp tác xã cho đối tượng là các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã, các tổ chức đại diện của kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Phòng Văn hóa và thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa Truyền thông - Thể thao xây dựng và tăng thời lượng đăng các tin, bài về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; giới thiệu các gương điển hình, mô hình hợp tác xã tiêu biểu, phổ biến kinh nghiệm, áp dụng khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, nâng cao hiệu quả của hợp tác xã, thành viên hợp tác xã.

Các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích, hỗ trợ các đoàn viên, hội viên trong việc thành lập, tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên nghiên cứu, xây dựng, đưa vào giảng dạy các bài giảng về bản chất, vai trò của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012 và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Tiếp tục củng cố, xây dựng các mô hình hợp tác xã kiểu mới; hướng dẫn các hợp tác xã trong công tác xây dựng phương án sản xuất kinh doanh.

Tăng cường gắn kết đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm, Chương trình khuyến công và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện.

Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 28/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 về chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018-2021; Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang...*).

Triển khai và hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã: Ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ về giống, công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản, chế biến; nghiên cứu, chuyển giao, phát triển công nghệ sản xuất, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực, đặc sản của địa phương, đăng ký và bảo hộ chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng tiêu chuẩn và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, sản xuất sản phẩm mới, khai thác và sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương.

Tạo điều kiện cho tổ hợp tác, hợp tác xã triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ, dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi, các đề tài, dự án cấp Quốc gia.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Cung cấp thông tin, chuyên đề cho các tổ hợp tác, hợp tác xã thông qua

bản tin khoa học và công nghệ, bản tin hàng rào kỹ thuật trong thương mại, xây dựng và phát sóng các chương trình sở hữu trí tuệ và cuộc sống.

3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã

Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức của huyện và cán bộ, công chức kiêm nhiệm tại UBND các xã, thị trấn làm công tác về kinh tế tập thể.

Thực hiện tốt việc kết nối, quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã để thực hiện công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hợp tác xã theo quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã để tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của hợp tác xã theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BHKD&T ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 07/2019/Tt-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BHKD&T ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Định kỳ hàng năm tổ chức, phân loại và đánh giá hợp tác xã theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã.

Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình tổ hợp tác điển hình tiên tiến, thành công, hiệu quả, có đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã

Khuyến khích thành lập, phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác kiểu mới, ứng dụng khoa học công nghệ, tổ chức sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, tham gia các liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm để nâng cao hiệu quả hoạt động, gắn với phát huy vai trò làm chủ, lợi ích của các thành viên trong hợp tác xã; vận động hợp tác xã thu hút thêm thành viên, hợp nhất, sáp nhập hợp tác xã cùng ngành, nghề và địa bàn hoạt động, đồng thời tăng cường vận động thành viên hợp tác xã góp vốn và nâng mức vốn đóng góp để tăng tiềm lực tài chính, mở rộng quy mô và đầu tư máy móc sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả động của hợp tác xã.

Thực hiện rà soát, giải thể hoặc chuyển sang hình thức kinh tế khác đối với các hợp tác xã kiểu cũ hoạt động yếu, kém không có khả năng chuyển đổi và các

hợp tác xã đã chuyển đổi nhưng không hoạt động hoặc hình thức, kết quả hoạt động không hiệu quả.

Tăng cường liên kết kinh tế giữa khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã với doanh nghiệp thông qua việc hợp tác sản xuất, kinh doanh, cung cấp nguyên liệu sản xuất, kỹ thuật, dịch vụ, chế biến, xây dựng kết cấu hạ tầng.

Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể. Bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, thành viên hợp tác xã, kết hợp học tập mô hình quản trị hợp tác xã có hiệu quả.

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường lao động. Đa dạng các hình thức tư vấn, giới thiệu việc làm, làm tốt công tác rà soát, cung cấp thông tin thị trường lao động; quan tâm tạo việc làm mới cho người lao động, nhất là lao động tại chỗ.

Tăng cường đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng nông thôn, khai thác có hiệu quả các công trình trọng điểm, những công trình trực tiếp phục vụ sản xuất và phục vụ sinh hoạt thiết yếu cho người dân theo hướng hiện đại và đảm bảo phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu; sử dụng và lồng ghép có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, nguồn vốn, thúc đẩy phát triển hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

Hướng dẫn các hợp tác xã lập thủ tục thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hợp tác xã làm cơ sở sản xuất, dịch vụ, nhà kho, trụ sở làm việc đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh.

Làm tốt công tác xây dựng và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong sản xuất và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị quy mô cấp huyện, cấp tỉnh, cấp vùng miền, cấp quốc gia theo ngành hàng.

Triển khai thực hiện quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các vùng sản xuất chuyên canh; phát triển các làng nghề truyền thống nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển.

5. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại

Hướng dẫn các hợp tác xã xây dựng dự án sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, trong đó tập trung tổ chức sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, tham gia các liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nhằm ổn định sản xuất và đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, đồng thời gắn với việc xây dựng mô hình và hỗ trợ các hợp tác xã ứng dụng khoa học công nghệ cao trong sản xuất, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng khoa học công nghệ.

Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin về thị trường; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành của tỉnh để hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ triển lãm để giới thiệu, quảng bá sản phẩm ra thị trường trong và ngoài nước, trong đó chú trọng sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm truyền thống, có thế mạnh của địa phương.

Tạo điều kiện hỗ trợ hợp tác xã tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các hợp tác xã nhất là về nghiệp vụ xúc tiến thương mại, kỹ năng quản trị kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, mã số, mã vạch sản phẩm, tem truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

6. Giải pháp về tài chính - tín dụng

Tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện và tăng cường công tác hướng dẫn các hợp tác xã trên địa bàn tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã của tỉnh để đầu tư mở rộng phát triển quy mô sản xuất, kinh doanh, tăng cường liên doanh, liên kết sản xuất hàng hóa.

Phối hợp với các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh, huyện tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục vay vốn hỗ trợ các hợp tác xã. Tăng cường chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, các nguồn vốn hỗ trợ của Chính phủ, của tỉnh về khoa học kỹ thuật, máy móc sản xuất, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng cho các hợp tác xã.

7. Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các quần chúng trong việc thực hiện Kết luận, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; gắn các hoạt động của tổ chức hội với phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới; phối hợp giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã.

Tạo điều kiện phát triển tổ chức đoàn thể trong các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định trên cơ sở tôn trọng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch này.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp các vướng mắc, khó khăn trong tổ chức quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh để kịp thời đề xuất với UBND huyện các phương án, giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các hợp tác xã.

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ về kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định của pháp luật theo yêu cầu, chỉ đạo của UBND tỉnh và cơ quan Nhà nước cấp trên.

2. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã,

thị trấn, các hợp tác xã trên địa bàn thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND huyện giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền trong quá trình tổ chức thực hiện./. *Hợp*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tinh (Báo cáo);
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện (Báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Chánh, PVP HĐND&UBND huyện;
- Các chuyên viên;
- Lưu VT (b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Lương